LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

**TAÏP A-HAØM QUYEÅN 48**

**KINH 1267. SÖÛ LÖU1**

Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, coù moät Thieân töû töôùng maïo tuyeät vôøi, vaøo luùc cuoái ñeâm, ñeán choã Phaät, ñaûnh leã chaân Phaät, roài ngoài lui qua moät beân; töø thaân toûa aùnh saùng chieáu khaép vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø. Thieân töû naøy baïch Phaät:

“Theá Toân, Tyø-kheo2, Tyø-kheo vöôït qua doøng xieát chaêng?” “Thieân töû! Ñuùng vaäy.”

Thieân töû laïi hoûi:

“Khoâng choã vin duyeân, cuõng khoâng choã truï, maø vöôït qua doøng xieát chaêng?”

Phaät baûo:

“Thieân töû! Ñuùng vaäy.” Thieân töû laïi hoûi:

“Khoâng choã vin duyeân, cuõng khoâng choã truï maø vöôït qua doøng xieát, yù nghóa aáy theá naøo?”

Phaät baûo:

“Naøy Thieân töû, Ta oâm chaët nhö vaäy, nhö vaäy, tieán thaúng nhö vaäy, nhö vaäy; khoâng bò nöôùc cuoán troâi. Khoâng oâm chaët nhö vaäy, nhö vaäy, khoâng tieán thaúng nhö vaäy, nhö vaäy, thì bò nöôùc cuoán troâi3. Thieân töû, nhö vaäy goïi laø khoâng choã vin duyeân, cuõng khoâng choã truï maø vöôït qua doøng xieát.”

Khi aáy Thieân töû kia noùi keä:

1. Ñaïi Chaùnh, quyeån 48, kinh 1267-1293. AÁn Thuaän, “Tuïng 5; 25. Töông öng chö Thieân (tieáp theo Ñaïi Chaùnh quyeån 22, kinh 603).” Ñaïi Chaùnh kinh 1267, töông ñöông Paøli, S. 1. 1. Cf. N0100(180).

2. Thieân thaàn naøy goïi Phaät laø “Tyø-kheo”. Baûn Haùn dö töø Theá Toân. Paøli: kathaö nu

tvaö, maørisa, oghamatarì? “Thöa Toân giaû, Ngaøi laøm theá naøo vöôït qua doøng thaùc?”

3. Paøli: appatitthaö khvaøhaö, aøvuso, ayuøhaö oghamataran’ti, “Ta khoâng ñình truù,

khoâng thaúng tieán (khoâng caàu), maø vöôït qua doøng thaùc.”

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

*Laâu thaáy Baø-la-moân Ñaõ ñaït Baùt-nieát-baøn;4 Qua roài moïi sôï haõi, Vöôït haún aùi aân ñôøi.5*

Thieân töû kia nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû, tuøy hyû ñaûnh leã chaân Phaät, roài bieán maát.

# M

**KINH 1268. GIAÛI THOAÙT6**

Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, coù moät Thieân töû töôùng maïo tuyeät vôøi, vaøo luùc cuoái ñeâm, ñeán choã Phaät, ñaûnh leã saùt chaân Phaät, ngoài lui qua moät beân; töø thaân toûa aùnh saùng chieáu khaép vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø. Thieân töû kia baïch Phaät:

“Naøy Tyø-kheo, bieát söï quyeát ñònh giaûi thoaùt, giaûi thoaùt roäng, giaûi thoaùt cöïc roäng7 cuûa taát caû chuùng sanh bò ñaém tröôùc, bò taäp khôûi chaêng?”

4. Paøli: cirassa vata passaømi, braøhmaòaö parinibbutaö, töø laâu roài, toâi môùi thaáy vò Baø-la-moân tòch dieät.

5. Paøli: appatitthaö anaøyuøhaö, tiòòaö loke visattikan ti, “khoâng truù, khoâng thaúng

tieán, vöôït qua aùi duïc trong ñôøi.”

6. Paøli, S.1. 2. Nimokkha.

7. Paøli: sattaønaö nimokkhaö pamokkhaö vivekaö, “(Bieát) söï giaûi thoaùt, thaéng giaûi thoaùt, vieãn ly. Sôù giaûi, SA. 1.21: nimokkhanti aødìni maggaødinaö naømaøni; maggena hi sattaø kilesabandhanato nimuccati, tasmaø maggo sattaønaö nimokkhoti vutto. phalakkhaòe pana te kilesabandhanato pamuttaø, tasmaø phalaö sattaønam pamokkhoti vuttaö; nibbaønaö patvaø sattaønaö sabbadukkhaö viviccati, tasmaø nibbaønaønaö viveko ti vuttaö, “Giaûi thoaùt (nimokkha, Haùn: quyeát ñònh giaûi thoaùt) laø teân goïi ñaàu tieân cuûa sô Thaùnh ñaïo. Baèng Thaùnh ñaïo, caùc chuùng sanh giaûi thoaùt khoûi söï troùi buoäc cuûa phieàn naõo; do ñoù, Thaùnh ñaïo ñöôïc noùi laø söï giaûi thoaùt cuûa chuùng sanh. Trong saùt-na ñaéc quaû, chuùng hoaøn toaøn giaûi thoaùt khoûi caùc troùi buoäc cuûa phieàn naõo; do ñoù, quaû chöùng laø thaéng giaûi thoaùt cuûa chuùng sanh. Sau khi ñaït ñeán Nieát-baøn, chuùng sanh xa lìa taát caû khoå, do ñoù, Nieát- baøn laø söï vieãn ly cuûa chuùng sanh.”

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phaät baûo Thieân töû:

“Ta taát bieát söï quyeát ñònh giaûi thoaùt, giaûi thoaùt roäng, giaûi thoaùt cöïc roäng cuûa taát caû chuùng sanh bò ñaém tröôùc, bò taäp khôûi.”

Thieân töû baïch Phaät:

“Tyø-kheo, laøm theá naøo ñeå bieát söï quyeát ñònh giaûi thoaùt, giaûi thoaùt roäng, giaûi thoaùt cöïc roäng cuûa taát caû chuùng sanh bò ñaém tröôùc, bò taäp khôûi?”

Phaät baûo Thieân töû:

“AÙi, hyû dieät taän, taâm Ta giaûi thoaùt. Do taâm ñaõ giaûi thoaùt neân bieát söï quyeát ñònh giaûi thoaùt, giaûi thoaùt roäng, giaûi thoaùt cöïc roäng cuûa taát caû chuùng sanh bò ñaém tröôùc, bò taäp khôûi.”

Khi aáy Thieân töû kia noùi keä:

*Laâu thaáy Baø-la-moân, Ñaõ ñaït Baùt-nieát-baøn; Qua roài moïi sôï haõi, Vöôït haún aùi aân ñôøi.*

Thieân töû kia nghe nhöõng gì Phaät noùi, hoan hyû, tuøy hyû ñaûnh leã saùt chaân Phaät, lieàn bieán maát.

# M

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)